

Số: TVHN-268 /DBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

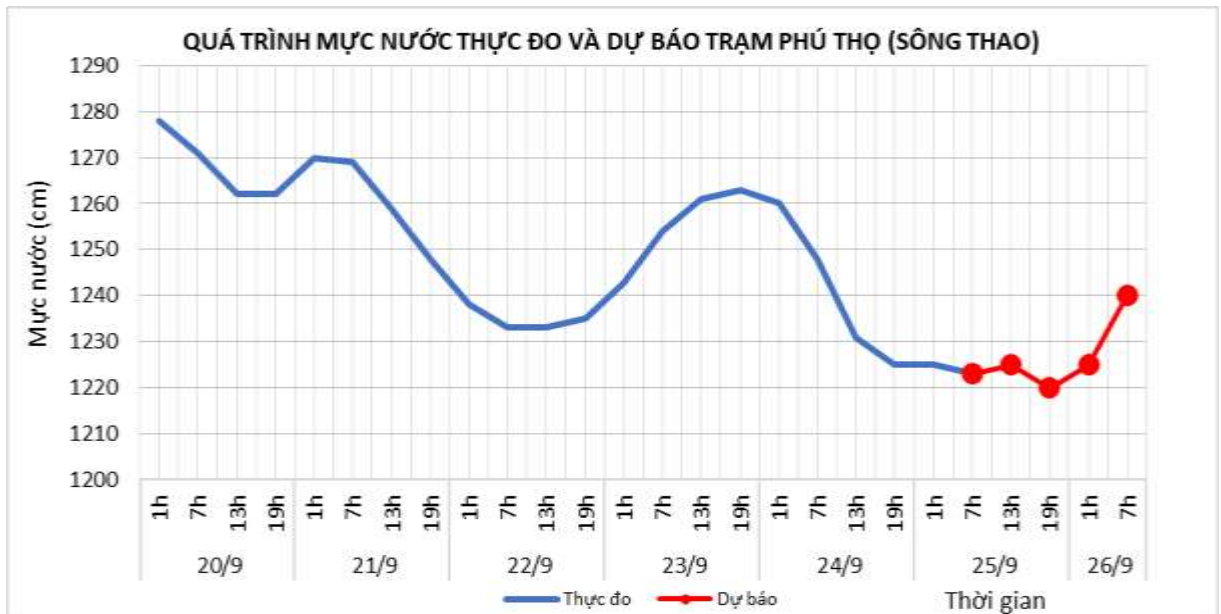
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



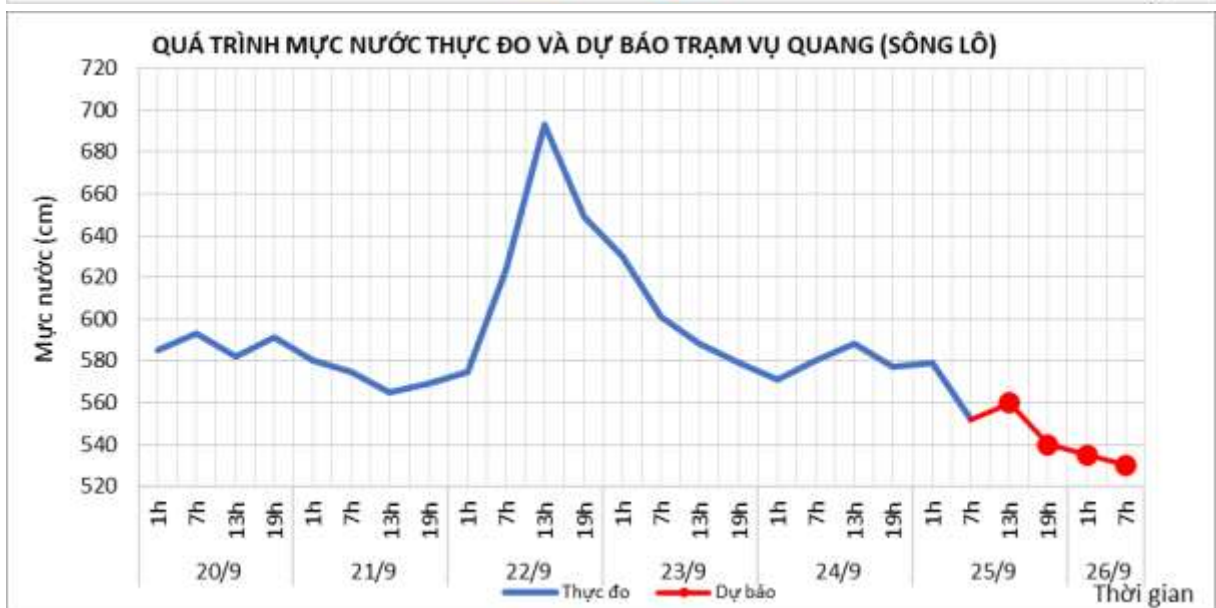
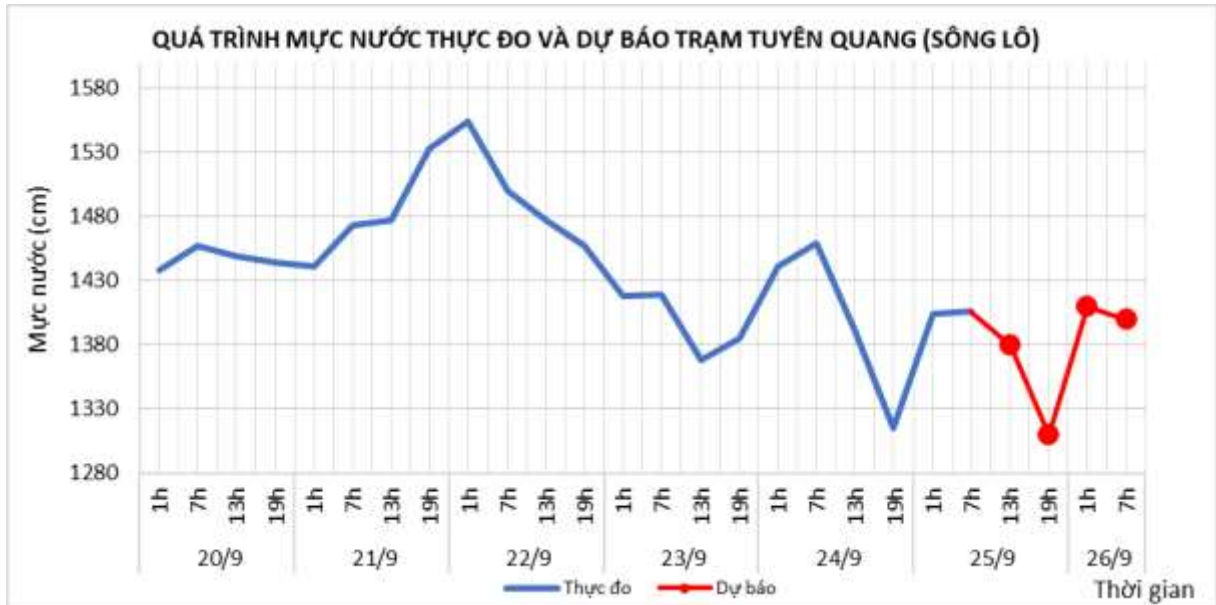
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

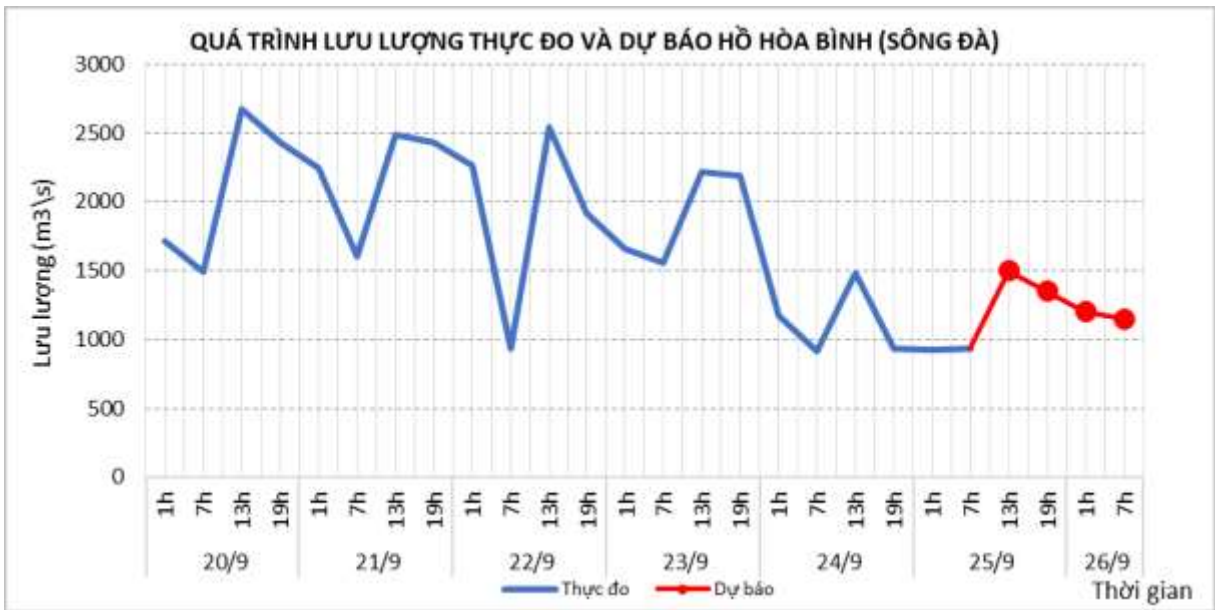
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



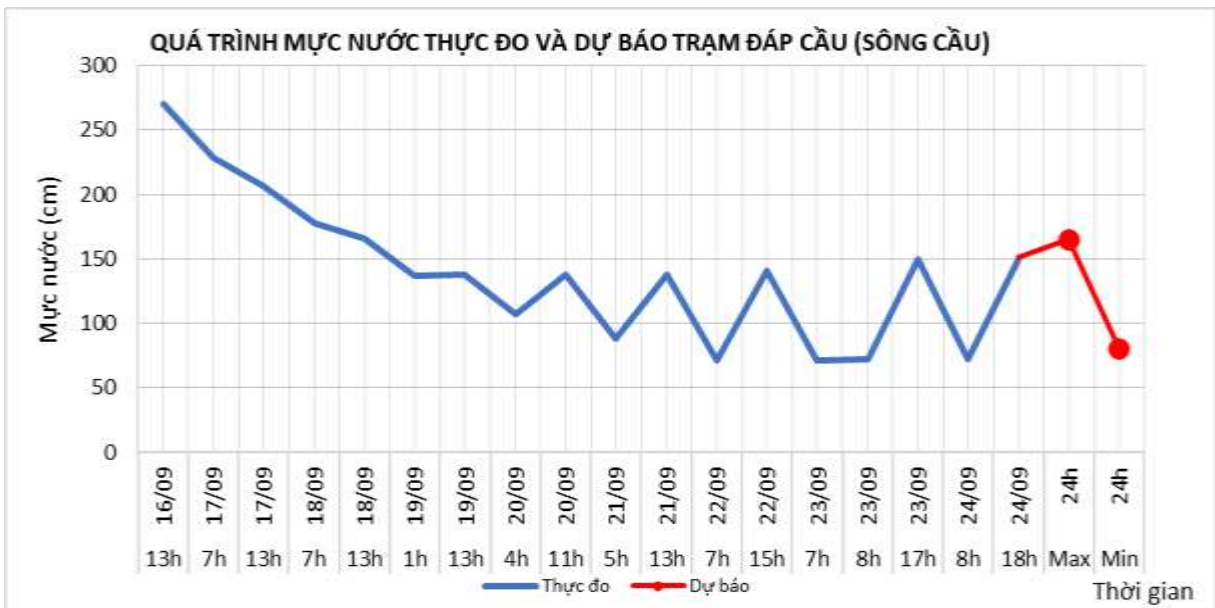
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



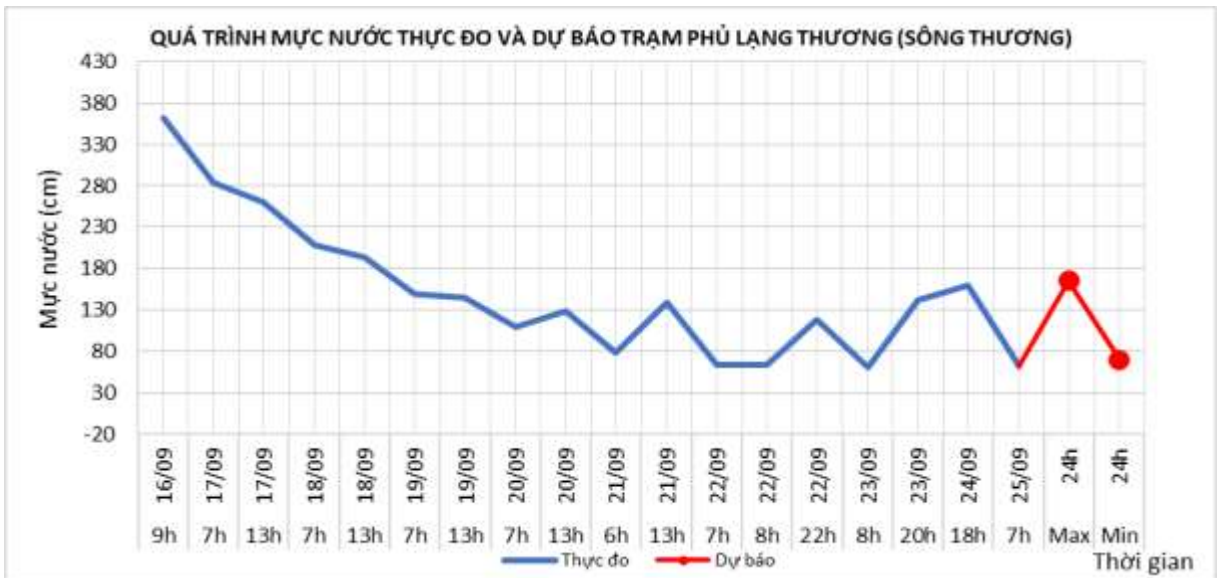
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



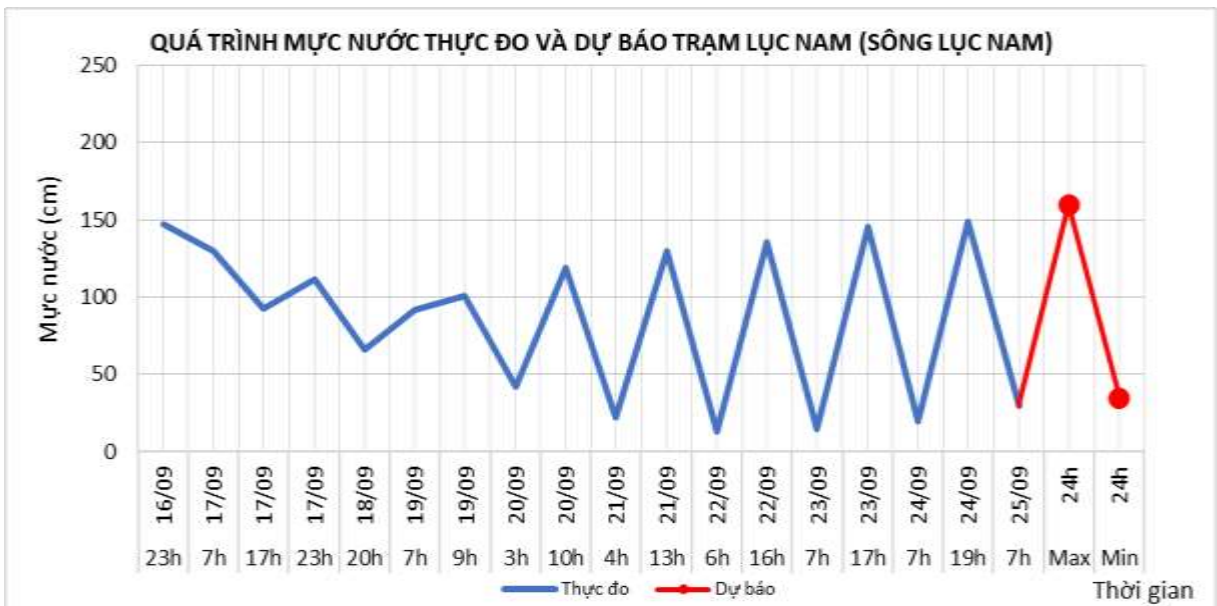
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



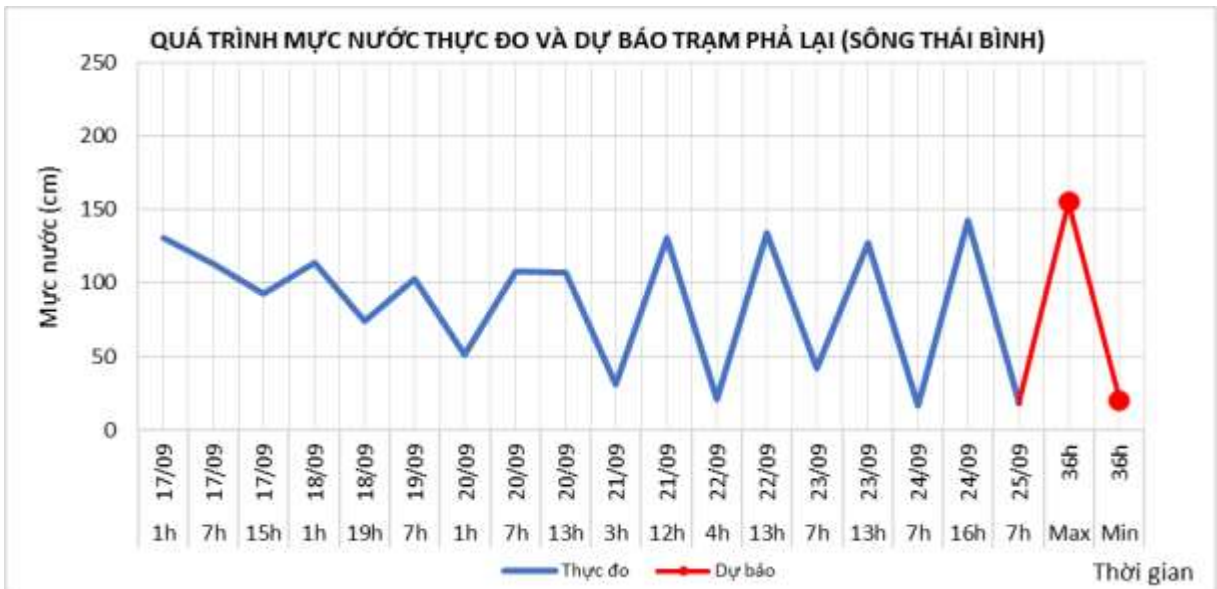
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,55m và thấp nhất ở mức 0,20m.



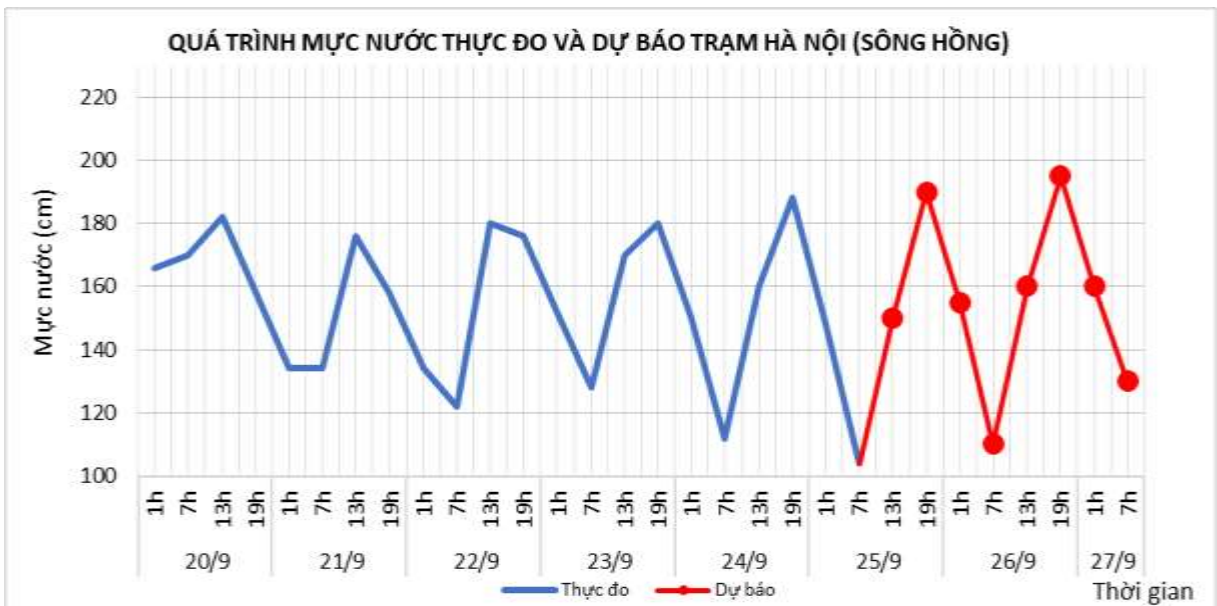
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/25/9, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,04m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/27/9, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,30m.



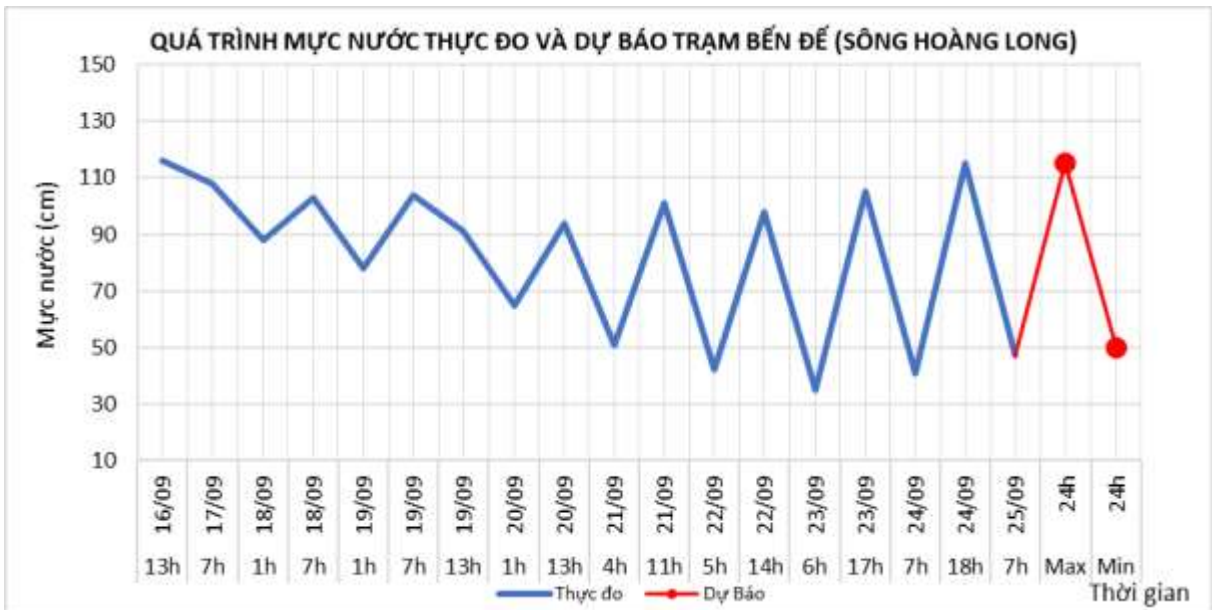
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

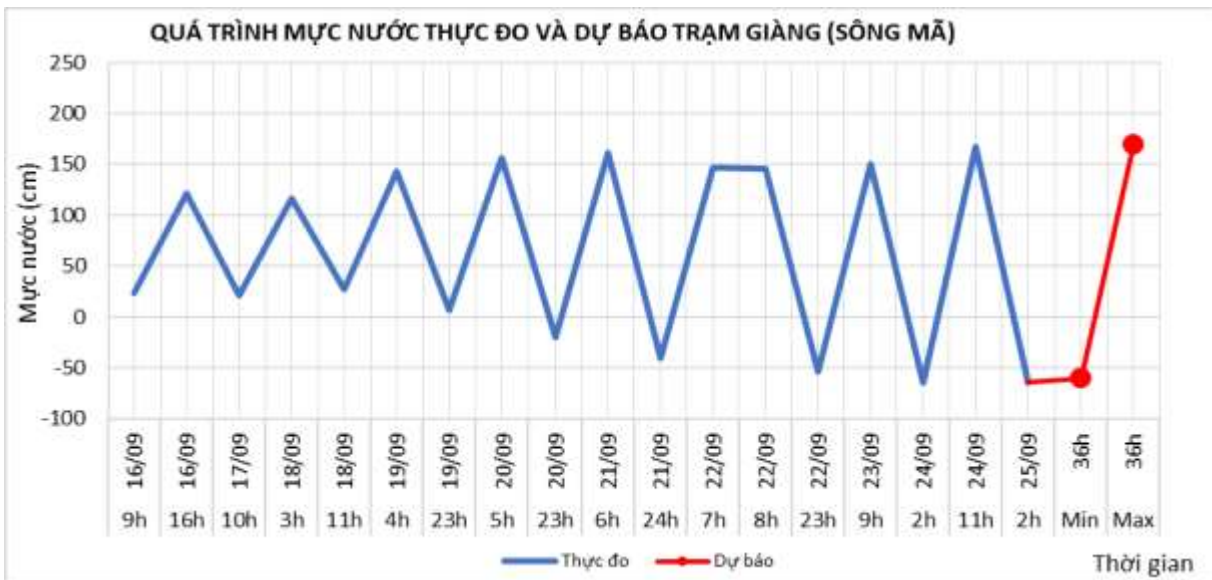
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



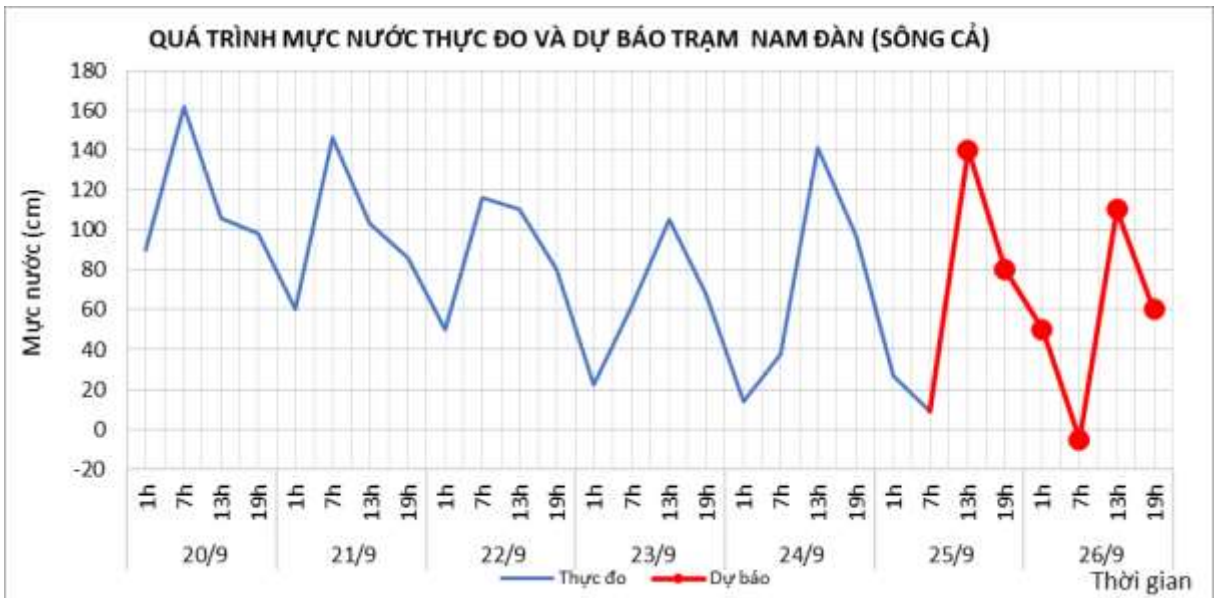
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng nguồn sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



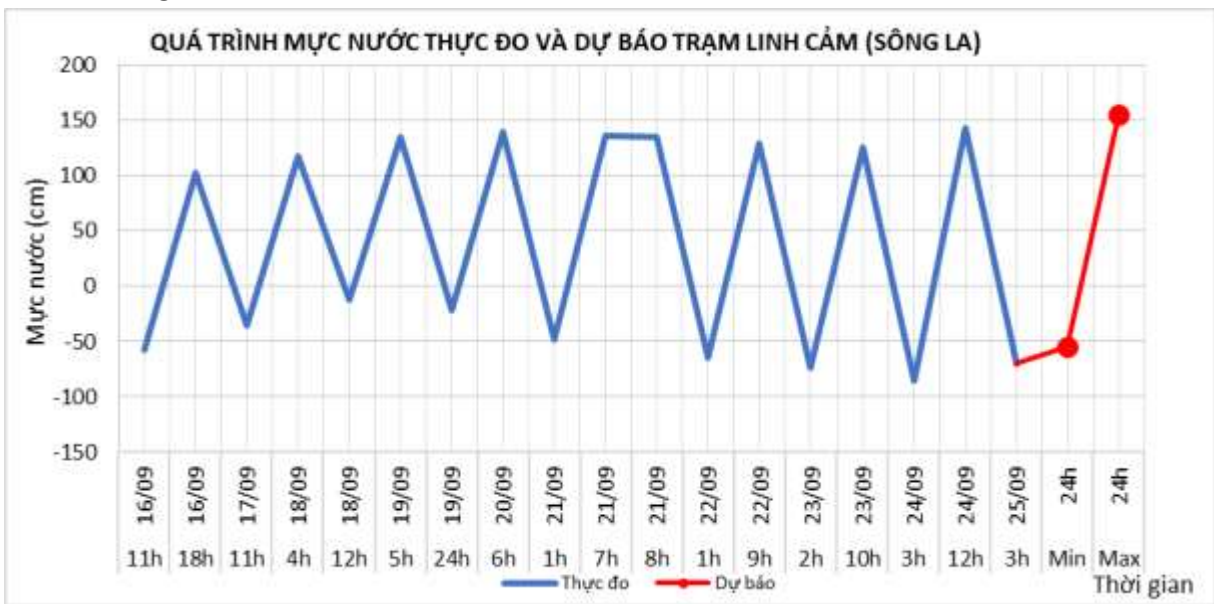
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố sẽ lên nhưng còn dưới mức BĐ1; hạ lưu sông La có dao động.



Cảnh báo: Từ nay (ngày 25/9) đến ngày 27/9, trên các sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên tại thượng lưu các sông từ 3-6m, tại hạ lưu từ 1,0-2,0m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ các sông nhỏ, thượng lưu các sông dao động ở mức BĐ1; hạ lưu các sông chính ở dưới mức BĐ1. Nguy cơ cao lũ quét, sạt lở đất xảy ra tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị các tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

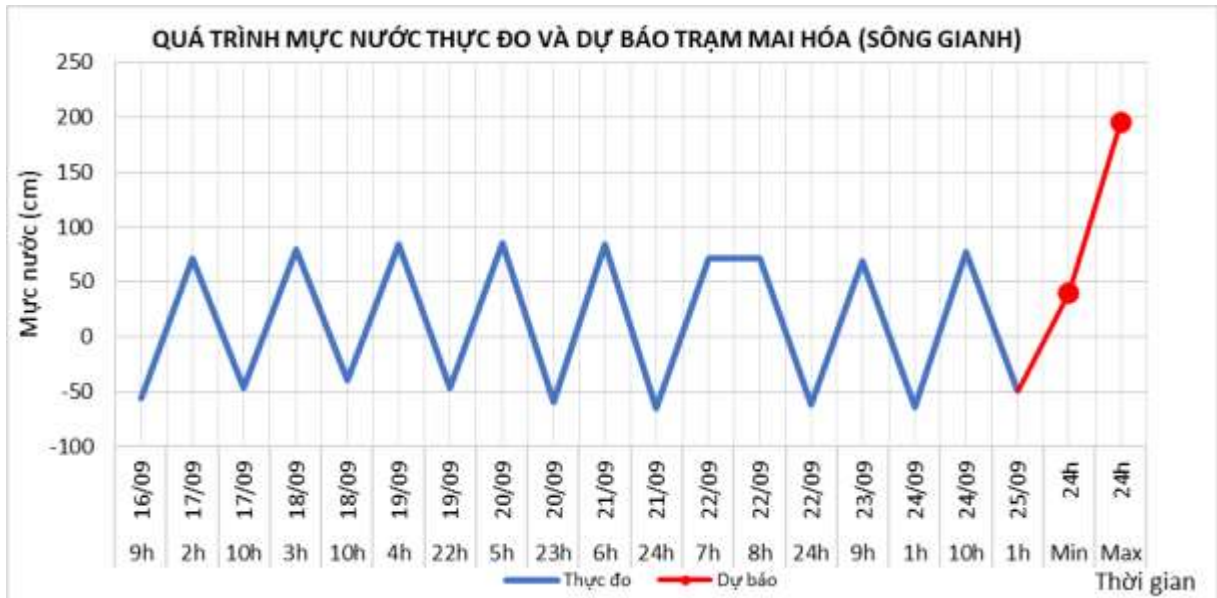
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông sẽ lên nhưng còn dưới BĐ1.



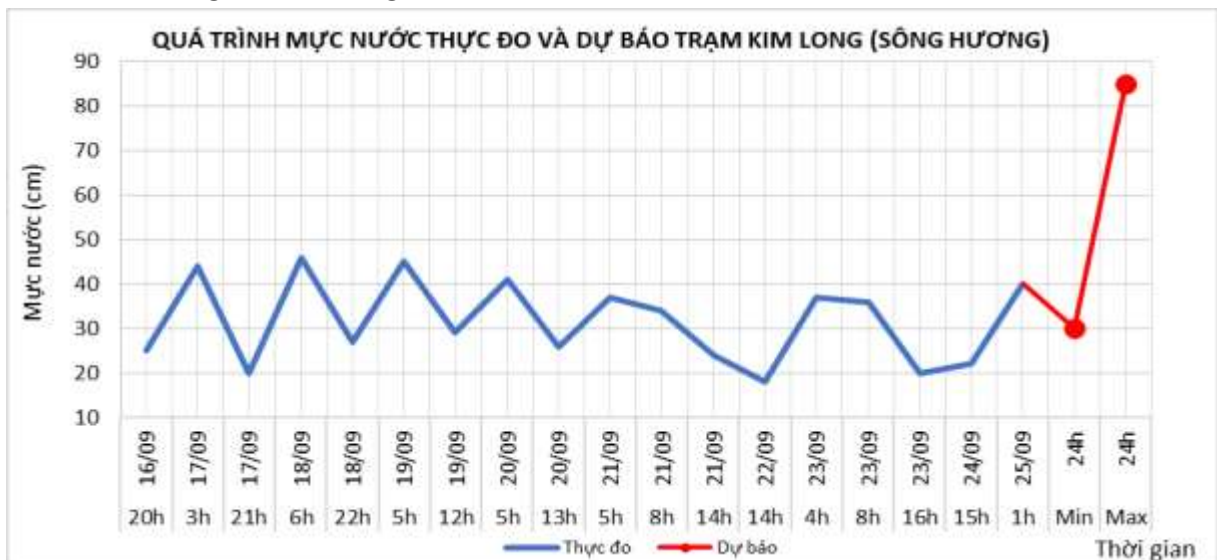
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông có dao động.



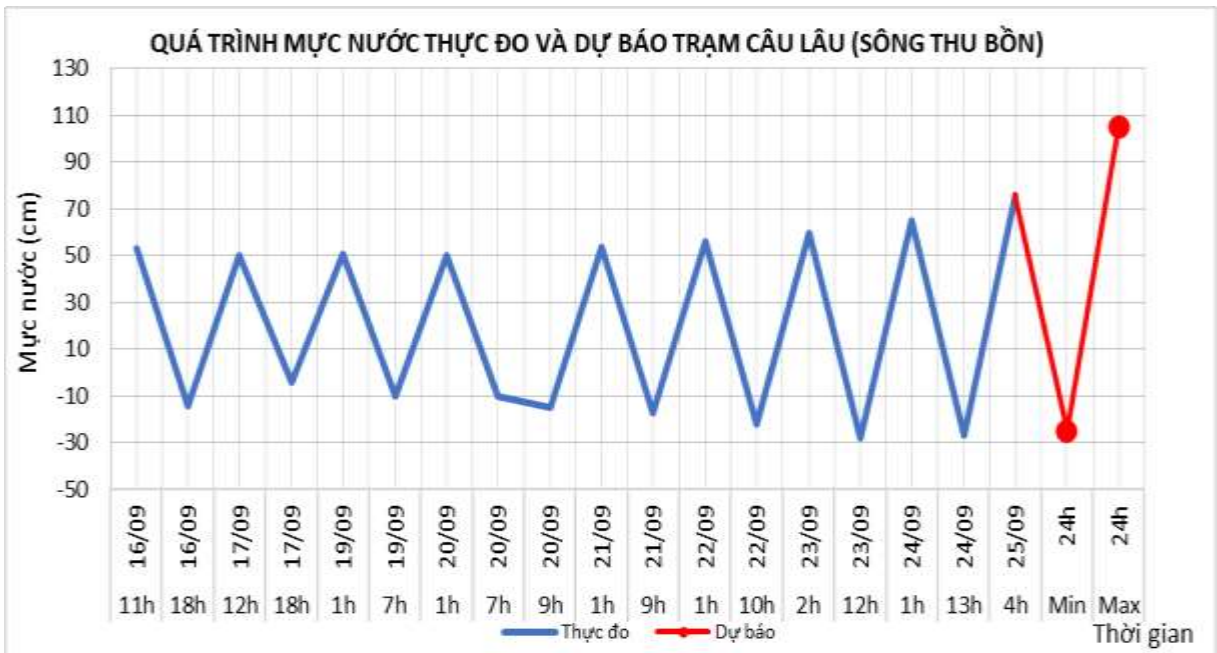
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông có dao động.



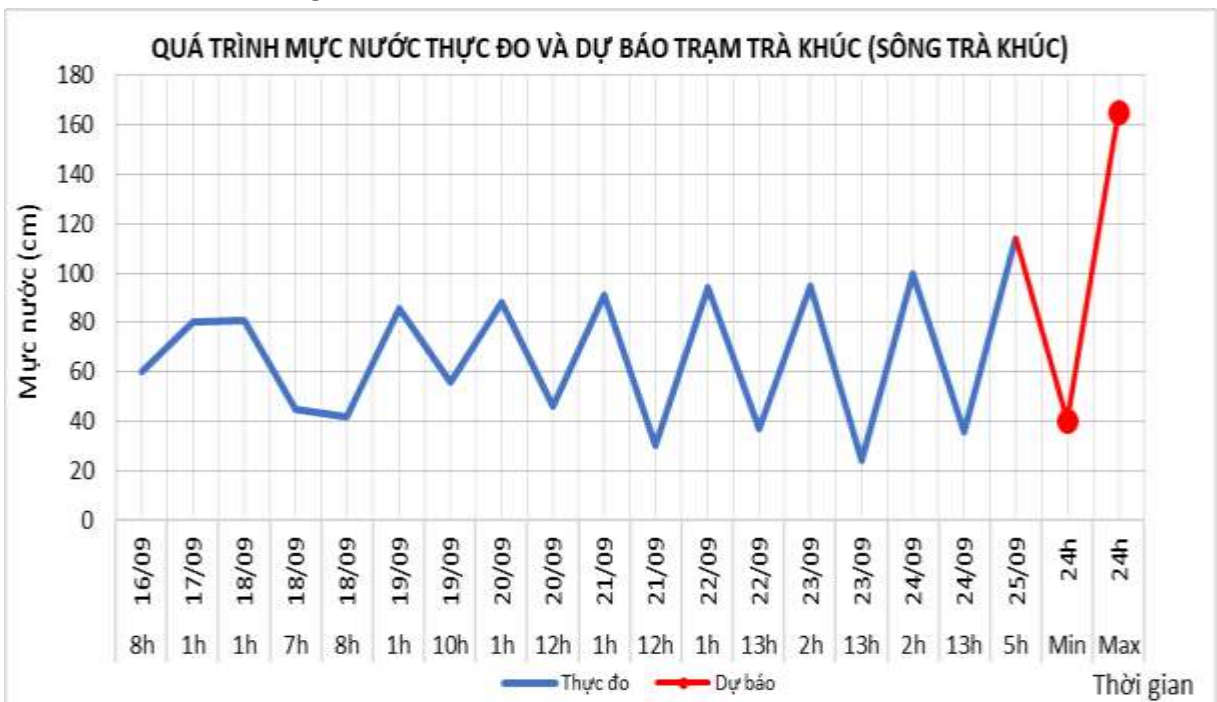
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



Cảnh báo: Từ nay (ngày 25/9) đến ngày 27/9, trên các sông có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên tại thượng lưu các sông từ 3-6m, tại hạ lưu từ 1,5-2,5m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ các sông nhỏ, thượng lưu các sông dao động ở mức BĐ1; hạ lưu các sông chính ở dưới BĐ1. Nguy cơ cao lũ quét, sạt lở đất xảy ra tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

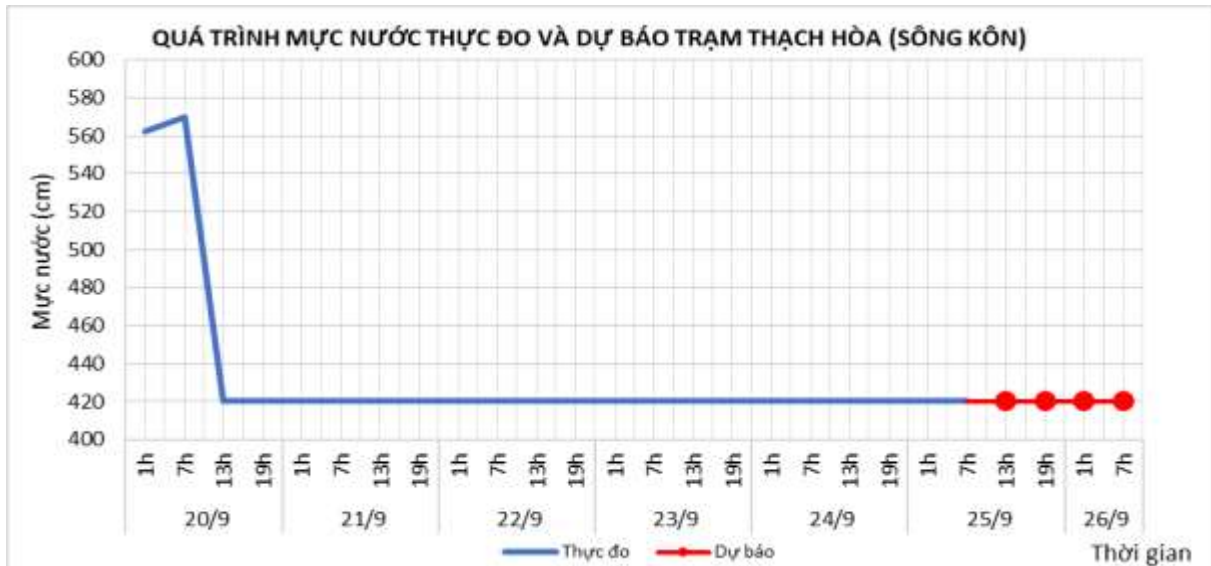
5.1. Lưu vực sông Côn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



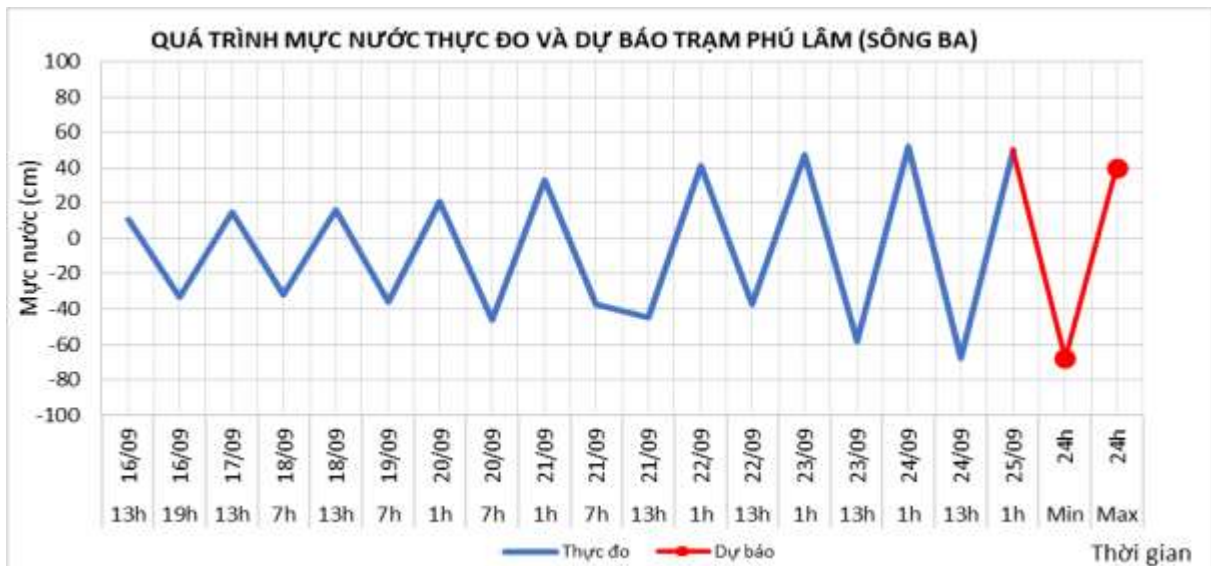
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

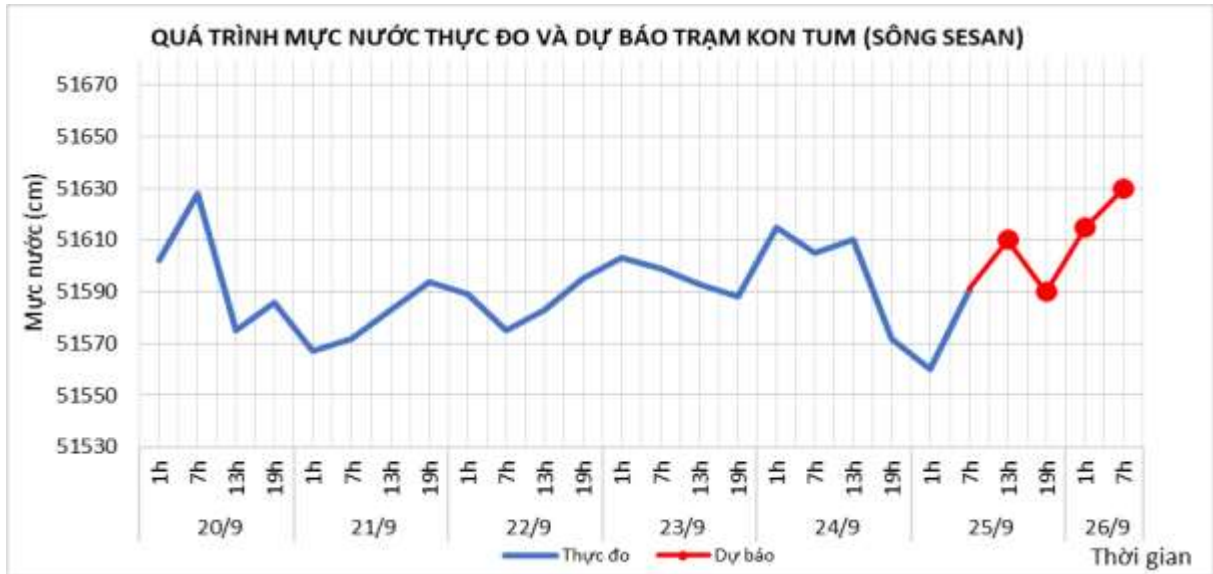
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Pô Cô, hạ lưu sông Đăkbla dao động do ảnh hưởng của các công trình hồ, đập. Mức nước trên các sông khác dao động nhỏ.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, trên các sông Pô Cô, Đăk Tơ Kan, thượng lưu sông Đăkbla có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ với đỉnh lũ lên mức BĐ1-BĐ2. Mức nước hạ lưu sông Đăkbla dao động.



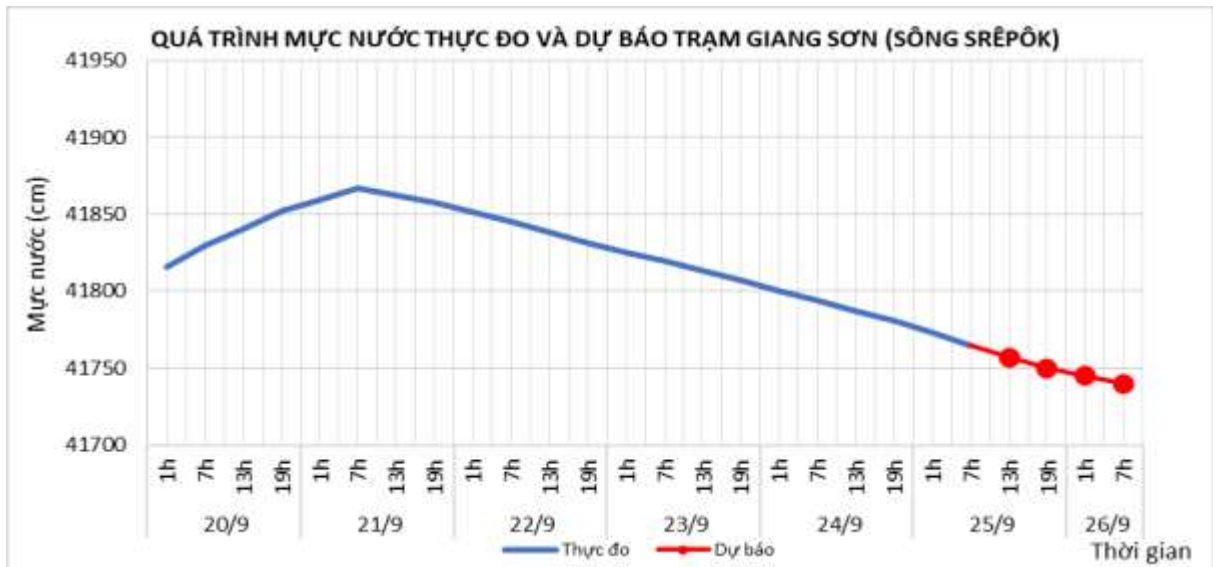
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

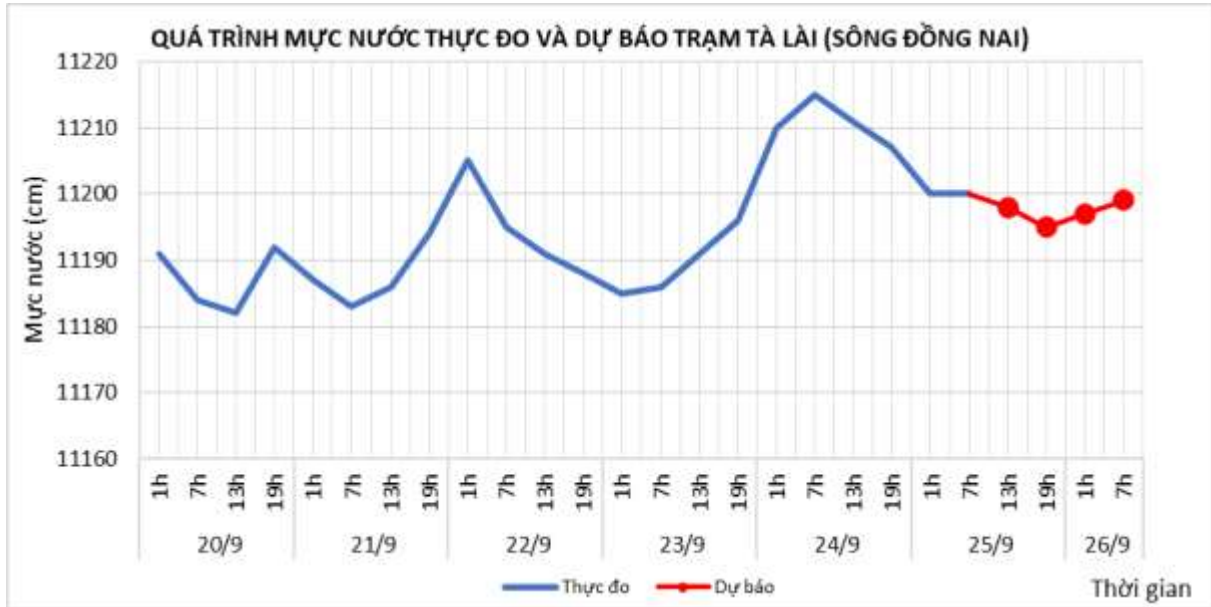
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động. Mức nước 07h/25/9 tại Tà Lài 112,0m ở mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



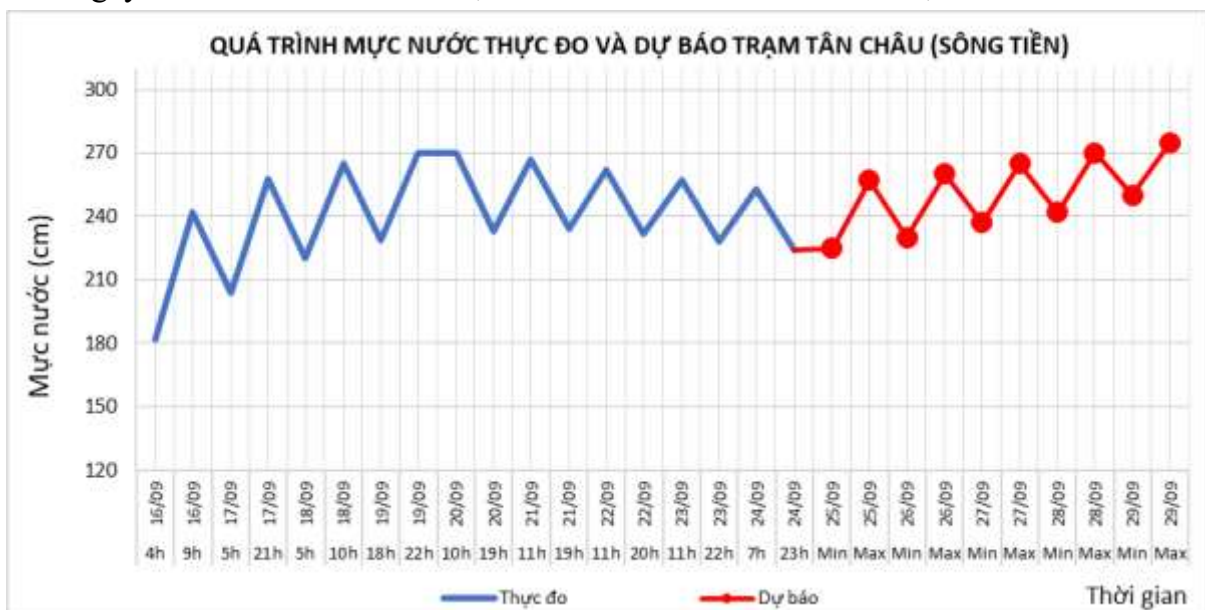
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

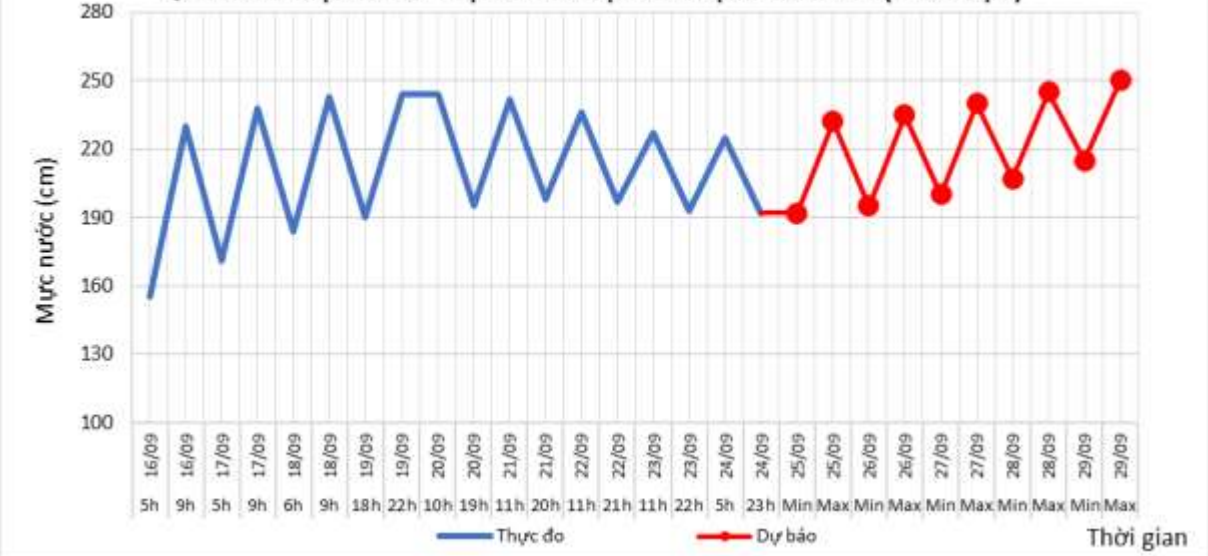
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống. Mức nước cao nhất ngày 24/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,53m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,25m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên theo triều. Đến ngày 29/9, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu lên mức 2,75m và tại Châu Đốc lên mức 2,50m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-24/09	19h-24/09	1h-25/09	7h-25/09	13h-25/09		19h-25/09		1h-26/09		7h-26/09		13h-26/09		19h-26/09		1h-27/09		7h-27/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1480	931	924	934	1500	↑	1350	↓	1200	↓	1150	↓								
Thao	Yên Bái	2521	2508	2524	2549	2560	↑	2550	↓	2560	↑	2570	↑								
Thao	Phú Thọ	1231	1225	1225	1223	1225	↑	1220	↓	1225	↑	1240	↑								
Lô	Tuyên Quang	1391	1315	1404	1406	1380	↓	1310	↓	1410	↑	1400	↓								
Lô	Vụ Quang	588	577	579	552	560	↑	540	↓	535	↓	530	↓								
Hồng	Hà Nội	160	188	148	104	150	↑	190	↑	155	↓	110	↓	160	↑	195	↑	160	↓	130	↓
Cả	Nam Đàn	141	97	27	9	140	↑	80	↓	50	↓	-5	↓	110	↑	60	↓				
Kôn	Thanh Hòa	420	420	420	420	420	⇒	420	⇒	420	⇒	420	⇒								
Đăkbla	Kon Tum	51610	51572	51560	51591	51610	↑	51590	↓	51615	↑	51630	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41787	41781	41773	41765	41757	↓	41750	↓	41745	↓	41740	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11211	11207	11200	11200	11198	↓	11195	↓	11197	↑	11199	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	151	↑	72	⇒	165	↑	80	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	159	↑	62	↑	165	↑	70	↑
Lục Nam	Lục Nam	149	↑	30	↑	160	↑	35	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	143	↑	17	⇒	155	↑	20	↑
Hoàng Long	Bến Đê	115	↑	47	↑	115	⇒	50	↑
Mã	Giàng (**)	168	↑	-65	⇒	170	↑	-60	↑
La	Linh Cảm	143	↑	-70	↑	155	↑	-55	↑
Gianh	Mai Hóa	77	↑	-49	↑	195	↑	40	↑
Hương	Kim Long	40	↑	22	↑	85	↑	30	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	76	↑	-27	↑	105	↑	-25	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	114	↑	36	↑	165	↑	40	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	50	↓	-68	↓	40	↓	-68	⇒

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		24/09	25/09	26/09	27/09	28/09	29/09	24/09	25/09	26/09	27/09	28/09	29/09												
Sông Tiền	Tân Châu	253	↓	257	↑	260	↑	265	↑	270	↑	275	↑	224	↓	225	↑	230	↑	237	↑	242	↑	250	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	225	↓	232	↑	235	↑	240	↑	245	↑	250	↑	192	↑	192	→	195	↑	200	↑	207	↑	215	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 26/9

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng